

Số: ...05.../QĐ-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày .10. tháng .01... năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 4478/QĐ-BTC ngày 30/12/2025 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-TTg ngày 18/09/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tài chính- Quản trị kinh doanh;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tài chính Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Trường Đại học Tài chính- Quản trị Kinh doanh (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính- Kế toán và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website;
- Lưu: VT, TCKT.



PGS.TS. Nguyễn Thị Bích Diệp

Phụ lục

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 05 /QĐ- ĐHTCQTKD ngày 10 tháng 01 năm 2026
của Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh)

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao		Ghi chú
		Nguồn ngân sách	Nguồn sự nghiệp	
I	DỰ TOÁN THU		61.908	
1	Số thu sự nghiệp		61.908	
2	Nguồn thu được để lại theo chế độ		61.908	
II	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH	28.929	61.908	
1	Sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	7.395		
1.1	Nghiên cứu ứng dụng	1.245		
a	Nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.245		
	Chi thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	1.245		
b	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	-		
c	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	-		
1.2	Chuyển đổi số	6.150		
a	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	-		
b	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	6.150		
2	Sự nghiệp giáo dục- đào tạo và dạy nghề	21.534	61.908	
2.1	Kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ	-	61.908	
2.2	Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ	21.534		
a	Kinh phí chi hỗ trợ đảm bảo một phần chi hoạt động thường xuyên	13.203		
b	Quỹ thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	2.625		
c	Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học theo quy định	413		
d	Chi sửa chữa, bảo dưỡng, cải tạo, nâng cấp hạng mục công trình	4.410		
e	Tiết kiệm 10% thực hiện an sinh xã hội	883		